

Số: 09/2019/QĐST- DS

Vũng Liêm, ngày 22 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 21 tháng 02 năm 2019 nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tr tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; Ngày 22 tháng 02 năm 2019 bị đơn bà Nguyễn Thị Ng tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu phản tố và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 12/2016/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2016 về việc **“Tranh chấp thừa kế quyền sử dụng đất”**, giữa:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Tr** - sinh năm: 1968

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: **Nguyễn Thị Ng** - sinh năm: 1939

Địa chỉ: ấp X 1, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ **Lê Thị Kiều Tr1** – sinh năm: 1965.

Địa chỉ: ấp Phú Nhuận, xã Trung Ngãi, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị **Lê Thị Kiều Tr1** là bà **Nguyễn Thị Tr** – sinh năm 1968.

2/ **Nguyễn Thị Ngọc Ch** – sinh năm: 1963.

3/ **Lê Minh H** – sinh năm 1963

4/ **Lê Thị T** – sinh năm: 1937

Cùng địa chỉ: ấp A, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

5/ **Lê Văn L** – sinh năm: 1968

6/ **Lê Văn Đ** – sinh năm: 1972

7/ **Lê Văn H** – sinh năm: 1976

8/ **Lê Văn H1** – sinh năm: 1981

9/ **Lê Văn Th1** – sinh năm: 1986

10/ **Lê Văn Ch2** – sinh năm: 1955

11/ **Lê Minh Th3** – sinh năm: 1956

12/ **Lê Văn Th4** – sinh năm 1983

13/ **Lê Văn P1** – sinh năm: 1978

14/ **Lê Thị M1** – sinh năm: 1979

Cùng địa chỉ: ấp X I, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

15/ **Lê Văn C** – sinh năm: 1969

Địa chỉ: 4/43A, N 2, xã T, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị Ngọc Ch, Lê Văn C, Lê Văn P1, Lê Văn Th4, Lê Minh Th3, Lê Văn Ch2, Lê Văn L, Lê Văn Đ, Lê Văn H1, Lê Văn H, Lê Văn Th4, Lê Thị Ti, Lê Minh H là: bà **Lê Thị M1**, sinh năm: 1979*

**16/ Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm.**

**2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:**

- *Về chi phí khảo sát đo đạc và định giá tài sản:* bà Nguyễn Thị Tr tự nguyện nộp số tiền 1.658.900 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn chín trăm đồng). Bà Nguyễn Thị Tr đã nộp đủ không phải nộp thêm.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Nguyễn Thị Tr đã nộp 2.125.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số N<sup>0</sup> 0006609 ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Nay hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 2.125.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Ng đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số N<sup>0</sup> 0008898 ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Nay hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Mẫn**

